**Thứ Năm ngày 21 tháng 11 năm 2024**

**Buổi sáng – Tiết 1**

**Bài đọc**

**TÌM VIỆC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Mỗi người cần chủ động tìm một việc làm phù hợp để nuôi sống bản thân và gia đình; không phải lúc nào cũng chỉ đóng vai “đi xin việc”; nghề nào cũng quý, nếu là nghề chân chính.

**1.2. Năng lực văn học**

- Có nhận thức, tình cảm đúng đắn về suy nghĩ và hành động của nhân vật trong câu chuyện.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các câu hỏi đọc hiểu bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện được cách đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình.

**3. Góp phần phát triển phẩm chất**

- Bồi dưỡng ý thức tôn trọng người lao động, thái độ hoà nhã, lịch sự trong giao tiếp, không phân biệt đối xử với bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint

- HS chuẩn bị: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động**- GV cho HS chơi trò chơi ô cửa bí mật (Đọc và trả lời các câu hỏi ở bài: Hoàng tử tìm việc)- GV yêu cầu HS đọc tên bài và quan sát bức tranh minh họa trong bài.- GV giới thiệu bài, ghi tên bài lên bảng.  | - HS tham gia trò chơi- HS quan sát, trả lời- HS lắng nghe |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức**\* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu toàn bài: giọng nhẹ nhàng, phù hợp với diễn biến của câu chuyện.- HD chung cách đọc toàn bài.- GV chia đoạn: 4 đoạn+ Đoạn 1: từ đầu đến ... Rất tiếc!+ Đoạn 2: từ Người đàn ông đi lang thang… đến …số vốn bỏ ra.+ Đoạn 3: từ Từ hôm đó… đến … làm sổ sách giúp ông.+ Đoạn 4: phần còn lại.- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp luyện đọc từ khó.*-* Luyện đọc theo đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.- Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**- GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. \* GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:1. Vì sao người đàn ông không được nhận vào làm việc ở công ti nọ? 2. Người đàn ông đã chủ động tìm công việc phù hợp với mình như thế nào? - GV bổ sung thêm: Người đàn ông này đã tìm được công việc phù hợp với mình: nguồn hàng dễ kiếm, nhiều người mua, không cần nhiều vốn, quầy hàng không cần diện tích rộng,…3. Sáng kiến của ông đem lại lợi ích gì cho gia đình và những người khác? 4. Theo em, “xin việc” và “tìm việc” khác nhau như thế nào? - GV nhận xét, chốt nội dung bài: Mỗi người cần chủ động tìm một việc làm phù hợp để nuôi sống bản thân và gia đình; không phải lúc nào cũng chỉ đóng vai “đi xin việc”; nghề nào cũng quý, nếu là nghề chân chính. | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.- HS lắng nghe cách đọc.- Theo dõi- HS đọc nối tiếp theo đoạn kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó - HS luyện đọc theo nhóm 3 (CN – N).- 2 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc.- Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có).- Lớp theo dõi, đọc thầm.- HS đọc tiếp nối 5 câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.- Theo dõi- HS chia sẻ- Vì ông không có máy vi tính và không biết giao dịch bằng thư điện tử. - Ông không nản chí mà chủ động tìm công việc phù hợp với mình. Thấy ở nội thành người ta bán cà chua với giá gần gấp đôi giá ở ngoại thành, nơi ông sống, ông quyết định kinh doanh cà chua. - Công việc kinh doanh của ông phát triển rất thuận lợi. Nhờ đó, cả gia đình ông có công ăn việc làm. Sau 5 năm, ông đã có một công ti nhỏ chuyên chế biến và kinh doanh cà chua, tạo việc làm cho hàng chục người. - HS suy nghĩ, trình bày quan điểm cá nhân: “Xin việc” là nộp đơn (hoặc trình bày nguyện vọng) để được tuyển vào 1 cơ quan nhà nước hoặc công ti tư nhân. “Tìm việc” là tự tìm cho mình 1 công việc phù hợp. Như vậy “tìm việc” có tính chủ động hơn. - 2 – 3 HS nhắc lại.  |
| **C. Hoạt động luyện tập – thực hành** - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm một phần của bài, ngắt nghỉ đúng chỗ; biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng; thể hiện tình cảm, cảm xúc qua giọng đọc. - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn.- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp.- GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | *Người đàn ông* ***thú thật*** *là/ ông không có* ***máy vi tính****/ và cũng không dùng* ***thư điện tử****://**-* ***Rất tiếc****,/ một công ti* ***lớn*** *như chúng tôi/* ***chỉ giao dịch*** *với nhân viên qua* ***thư điện tử****,/ nên* ***không thể*** *tuyển dụng anh được.//* ***Rất tiếc****…!*(Giọng thể hiện sự chia sẻ, cảm thông)- HS luyện đọc đọc theo nhóm bàn.- Thi đọc diễn cảm trước lớp.- Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **D. Hoạt động vận dụng**- GV yêu cầu HS nêu cảm nhận qua bài học- GV nhận xét tiết học, dặn HS chuẩn bị cho tiết Góc sáng tạo.  | - HS nêu.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**